

CÔNG KHAI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐANG HOẠT ĐỘNG

1. Tên chương trình: Marketing

2. Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

3. Ngành đào tạo: Marketing

4. Mã ngành: 8340115

5. Hình thức đào tạo: Chính quy

STT	Nội dung	Trình độ thạc sĩ
1.	Chuẩn đầu vào	Người học có bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương và đáp ứng các tiêu chuẩn xét tuyển hoặc thi tuyển đầu vào của Trường. Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp được xét tuyển ngay sau khi tốt nghiệp. Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần hoặc khác ngành dự thi/xét tuyển phải học bổ sung kiến thức trước khi dự thi/xét tuyển theo danh mục học phần bổ sung kiến thức. a) Ngành đúng được xét tuyển ngay sau khi tốt nghiệp là ngành marketing. Ngành phù hợp được xét tuyển ngay sau khi tốt nghiệp là ngành quản trị marketing (marketing management) của các trường ở nước ngoài có kiểm định. b) Ngành gần với ngành Marketing là nhóm ngành kinh doanh và quản lý, được quy định tại thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 và Quyết định 1596/QĐ-BGDĐT ngày 07/06/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo, bao gồm: - Quản trị kinh doanh - Bất động sản - Kinh doanh quốc tế - Kinh doanh thương mại - Thương mại điện tử - Kinh doanh thời trang và dệt may - Tài chính - Ngân hàng - Bảo hiểm - Công nghệ tài chính

STT	Nội dung	Trình độ thạc sĩ																																					
		- Kế toán - Kiểm toán - Khoa học quản lý - Quản lý công - Quản trị nhân lực - Hệ thống thông tin quản lý - Quản trị văn phòng - Quan hệ lao động - Quản lý dự án Các học phần bổ sung cho nhóm ngành gần với ngành Marketing bao gồm: <table> <tr> <th>STT</th><th>Học phần</th><th>Số tín chỉ</th><th>Học phần đã học được miễn bổ sung</th></tr> <tr> <td>1</td><td>Marketing căn bản</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học môn Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương</td></tr> <tr> <td>2</td><td>Hành vi khách hàng</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học môn Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương</td></tr> <tr> <td></td><td>Tổng</td><td>6</td><td></td></tr> </table> c) Các nhóm ngành khác là các ngành còn lại ngoài nhóm ngành kinh doanh và quản lý (mã 734) theo quy định tại thông tư 09/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 06 năm 2022 và Quyết định 1596/QĐ-BGDĐT ngày 07/06/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo. Các học phần bổ sung cho các nhóm ngành khác cho người dự tuyển bao gồm: <table> <tr> <th>STT</th><th>Học phần</th><th>Số tín chỉ</th><th>Học phần đã học được miễn bổ sung</th></tr> <tr> <td>1</td><td>Marketing căn bản</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương</td></tr> <tr> <td>2</td><td>Quản trị học</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học quản trị học hoặc Principles of Management hoặc tương đương</td></tr> <tr> <td>3</td><td>Kinh tế học</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô hoặc tương đương</td></tr> <tr> <td>4</td><td>Hành vi khách hàng</td><td>3(3,0)</td><td>Nếu đã học Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương</td></tr> </table>		STT	Học phần	Số tín chỉ	Học phần đã học được miễn bổ sung	1	Marketing căn bản	3(3,0)	Nếu đã học môn Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương	2	Hành vi khách hàng	3(3,0)	Nếu đã học môn Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương		Tổng	6		STT	Học phần	Số tín chỉ	Học phần đã học được miễn bổ sung	1	Marketing căn bản	3(3,0)	Nếu đã học Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương	2	Quản trị học	3(3,0)	Nếu đã học quản trị học hoặc Principles of Management hoặc tương đương	3	Kinh tế học	3(3,0)	Nếu đã học Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô hoặc tương đương	4	Hành vi khách hàng	3(3,0)	Nếu đã học Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương
STT	Học phần	Số tín chỉ	Học phần đã học được miễn bổ sung																																				
1	Marketing căn bản	3(3,0)	Nếu đã học môn Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương																																				
2	Hành vi khách hàng	3(3,0)	Nếu đã học môn Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương																																				
	Tổng	6																																					
STT	Học phần	Số tín chỉ	Học phần đã học được miễn bổ sung																																				
1	Marketing căn bản	3(3,0)	Nếu đã học Marketing căn bản hoặc Nguyên lý Marketing hoặc tương đương																																				
2	Quản trị học	3(3,0)	Nếu đã học quản trị học hoặc Principles of Management hoặc tương đương																																				
3	Kinh tế học	3(3,0)	Nếu đã học Kinh tế vi mô và Kinh tế vĩ mô hoặc tương đương																																				
4	Hành vi khách hàng	3(3,0)	Nếu đã học Tâm lý tiêu dùng hoặc Hành vi khách hàng hoặc tương đương																																				

STT	Nội dung	Trình độ thạc sĩ			
		5	Nghiên cứu Marketing	3(2,1)	Nếu đã học Phương pháp nghiên cứu Marketing hoặc Phương pháp nghiên cứu thị trường hoặc tương đương
			Tổng	21	
2.	Chuẩn đầu ra	2.1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu:			
		Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra		MĐNL
		a	Kiến thức		
		PLO1	Phân tích kiến thức liên ngành trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý, vận dụng để giải quyết vấn đề nghiên cứu và thực hành marketing		C4
		PLO2	Đánh giá và tổng hợp kiến thức chuyên ngành marketing một cách hệ thống để phân tích và phản biện các vấn đề nghiên cứu marketing		C5
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân		
		PLO3	Áp dụng thành thạo kỹ năng thiết kế và triển khai nghiên cứu độc lập: xác định vấn đề, xây dựng mô hình, thu thập và phân tích dữ liệu		P4
		PLO4	Áp dụng thành thạo kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và tích hợp các nguồn thông tin và bằng chứng khoa học trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý		P4
		PLO5	Thiết lập phẩm chất liêm chính khoa học, tôn trọng đạo đức nghiên cứu và quyền sở hữu trí tuệ trong nghiên cứu		A5
		c	Kỹ năng tương tác		
		PLO6	Áp dụng thành thạo kỹ năng thảo luận và trình bày các vấn đề khoa học, kết quả nghiên cứu trong kinh doanh và marketing		P4
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)		

STT	Nội dung	Trình độ thạc sĩ		
		PLO7	Áp dụng tư duy phản biện, công nghệ và phương pháp nghiên cứu để tạo ra tri thức mới, phục vụ phát triển học thuật và giải quyết các vấn đề marketing thực tiễn	R4
		PLO8	Áp dụng thành thạo khả năng quản lý, điều phối và dẫn dắt nhóm nghiên cứu hoặc dự án phát triển trong lĩnh vực marketing	R4
		2.2. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo định hướng ứng dụng:		
		Ký hiệu	Mô tả chuẩn đầu ra	MĐNL
		a	Kiến thức	
		PLO1	Phân tích kiến thức liên ngành trong kinh doanh và quản lý để vận dụng vào thực hành marketing trong doanh nghiệp	C4
		PLO2	Đánh giá và tổng hợp kiến thức marketing một cách hệ thống để giải quyết các tình huống marketing thực tiễn	C5
		b	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân	
		PLO3	Áp dụng thành thạo kỹ năng thiết kế và triển khai dự án marketing, bao gồm: xác định vấn đề, lập kế hoạch, thu thập và phân tích dữ liệu	P4
		PLO4	Áp dụng thành thạo kỹ năng tìm kiếm, phân tích, hệ thống hóa và tích hợp thông tin để hỗ trợ ra quyết định marketing	P4
		PLO5	Thiết lập phẩm chất liên chính học thuật, đạo đức nghề nghiệp và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động marketing	A5
		c	Kỹ năng tương tác	
		PLO6	Áp dụng thành thạo kỹ năng thảo luận, trình bày và bảo vệ giải pháp marketing trước các đối tượng khác nhau trong thực tiễn.	P4
		d	Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực tự chủ)	

STT	Nội dung	Trình độ thạc sĩ		
		PLO7	Áp dụng tư duy phản biện, công nghệ và phương pháp phân tích để đề xuất giải pháp sáng tạo, nâng cao hiệu quả hoạt động marketing trong doanh nghiệp	R4
		PLO8	Áp dụng thành thạo kỹ năng quản lý, điều phối và dẫn dắt dự án marketing nhằm đạt mục tiêu kinh doanh trong môi trường cạnh tranh.	R4
3.	Điều kiện thực hiện CTĐT	* Điều kiện về Đội ngũ; Điều kiện về CSVC: https://huit.edu.vn/gioi-thieu/bao-cao-cong-khai-trong-hoat-dong-cua-truong-dai-hoc-cong-thuong-tp-ho-chi-minh-nam-2026		
4.	Mẫu văn bằng chứng chỉ	https://pdaotao.huit.edu.vn/bieu-mau/bieu-mau-van-bang		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 6 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Hoàn